

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~584~~/2013/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 06 tháng 11 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp công tác quản lý môi trường
khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 72/2010/NĐ-CP ngày 08/7/2010 của Chính phủ quy định về phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác về môi trường;

Căn cứ Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 27/2013/NĐ-CP ngày 29/3/2013 của Chính phủ quy định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;

Căn cứ Thông tư số 08/2009/TT-BTNMT ngày 15/7/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định quản lý và bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp và cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 48/2011/TT-BTNMT ngày 28/12/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2009/TT-BTNMT ngày 15/7/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định quản lý và bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp và cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 56/2012/TT-BCA ngày 18/9/2012 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số quy định tại Điều 6 Nghị định số 72/2010/NĐ-CP ngày 08/7/2010 của Chính phủ về phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác về môi trường;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 715/TTr-TNMT ngày 29/10/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp công tác quản lý môi trường khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

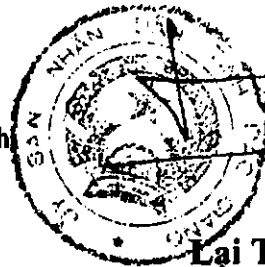
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. *lt*

Nơi nhận: N

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Cục kiểm tra VB Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- TT Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP. Tỉnh ủy, các cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- VP. Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; các Ban HĐND tỉnh;
- UB MTTQ và các đoàn thể nhân dân tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Báo Bắc Giang, Đài PTTH tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + LĐVP, các chuyên viên, TTTH-công báo;
- + Lưu: VT, MT (02).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lại Thanh Sơn

QUY CHẾ

**Phối hợp công tác quản lý môi trường
khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 574 /2013/QĐ-UBND
ngày 06 tháng 11 năm 2013 của UBND tỉnh Bắc Giang)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung và phương thức phối hợp; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác phối hợp quản lý môi trường tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh (sau đây gọi chung là khu công nghiệp) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Quy chế này không áp dụng đối với công tác phát hiện, điều tra, xử lý tội phạm về môi trường.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Công an tỉnh, UBND các huyện, thành phố (sau đây gọi là UBND cấp huyện) có khu công nghiệp đóng trên địa bàn, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (sau đây gọi chung là doanh nghiệp) trong khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Nội dung phối hợp

Nội dung phối hợp công tác quản lý môi trường đối với khu công nghiệp bao gồm.

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và đôn đốc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường.
2. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.
3. Quan trắc và báo cáo môi trường khu công nghiệp.
4. Giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp, kiến nghị về môi trường khu công nghiệp.
5. Ứng phó khi xảy ra sự cố về môi trường trong khu công nghiệp.

Điều 4. Nguyên tắc và phương thức phối hợp

1. Nguyên tắc phối hợp

a) Việc phối hợp công tác quản lý môi trường khu công nghiệp dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhằm đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ, tránh chồng chéo;

b) Tăng cường trách nhiệm phối hợp trong quản lý môi trường khu công nghiệp giữa cơ quan chủ trì và các cơ quan phối hợp.

2. Phương thức phối hợp: Tùy theo tính chất, nội dung nhiệm vụ cụ thể, các cơ quan lựa chọn một trong các phương thức phối hợp sau.

a) Bằng văn bản;

b) Tổ chức họp, hội nghị;

c) Tổ chức đoàn khảo sát, thanh tra, kiểm tra;

d) Trong trường hợp cấp thiết, trao đổi bằng điện thoại hoặc trao đổi trực tiếp.

Chương II **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 5. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường

1. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, UBND cấp huyện có khu công nghiệp đóng trên địa bàn tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

2. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các doanh nghiệp trong khu công nghiệp thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Điều 6. Thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường

1. Thanh tra, kiểm tra định kỳ

a) Các cơ quan thanh tra, kiểm tra định kỳ hàng năm về bảo vệ môi trường khu công nghiệp của tỉnh Bắc Giang bao gồm:

Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp là đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường có quy mô tương đương với đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường;

UBND cấp huyện có khu công nghiệp thực hiện thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp là đối tượng phải đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường có quy mô tương đương với đối tượng phải đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường.

b) Theo định kỳ cuối năm (trước ngày 30/11), Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Công an tỉnh, UBND cấp huyện xây dựng và ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường khu công nghiệp theo thẩm quyền cho năm sau, gửi cơ quan phối hợp;

Trước ngày 31/12 hàng năm, căn cứ vào kế hoạch thanh tra, kiểm tra của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Công an tỉnh xây dựng và ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền cho năm sau, gửi cơ quan phối hợp;

Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp kế hoạch thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường khu công nghiệp vào kế hoạch thanh tra,

kiểm tra chung về tài nguyên và môi trường, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

c) Khi tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường khu công nghiệp, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện tùy từng trường hợp cụ thể đề nghị Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Công an tỉnh hỗ trợ phương tiện kỹ thuật cần thiết hoặc cử cán bộ tham gia. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Công an tỉnh được đề nghị có trách nhiệm đáp ứng đầy đủ, kịp thời các đề nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra;

Sau khi kết thúc thanh tra, kiểm tra, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện có trách nhiệm thông báo cho Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Công an tỉnh kết quả công tác thanh tra, kiểm tra và kết quả phối hợp để rút kinh nghiệm;

Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp kết quả thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường khu công nghiệp vào báo cáo chung về công tác thanh tra, kiểm tra tài nguyên và môi trường toàn tỉnh để báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

2. Thanh tra, kiểm tra đột xuất

a) Thanh tra, kiểm tra đột xuất đối với các doanh nghiệp có dấu hiệu vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường. Cơ quan ra quyết định thanh tra, kiểm tra đột xuất có trách nhiệm thống nhất với cơ quan phối hợp để cùng thực hiện;

b) Các cơ quan thanh tra, kiểm tra đột xuất bao gồm:

Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện thanh tra, kiểm tra đột xuất đối với doanh nghiệp là đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường có quy mô tương đương với đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường;

UBND cấp huyện thực hiện thanh tra, kiểm tra đột xuất đối với doanh nghiệp là đối tượng phải đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường, đề án bảo vệ môi trường có quy mô tương đương với đối tượng phải đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường;

Công an tỉnh thực hiện kiểm tra hành chính đột xuất đối với các hoạt động của doanh nghiệp liên quan đến vi phạm pháp luật khác về môi trường theo quy định tại Thông tư số 56/2012/TT-BCA ngày 18/9/2012 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số quy định tại Điều 6 Nghị định số 72/2010/NĐ-CP ngày 08/7/2010 của Chính phủ về phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác về môi trường.

c) Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh khi phát hiện, hay tiếp nhận thông tin phản ánh các doanh nghiệp trong khu công nghiệp có dấu hiệu vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường có trách nhiệm xem xét, xác minh và đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc UBND cấp huyện theo thẩm quyền tiến hành thanh tra, kiểm tra theo quy định;

d) Khi nhận được thông tin đề nghị của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện theo thẩm quyền quy định

tại điểm b khoản 2 Điều này có trách nhiệm thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra đột xuất, gửi cơ quan phối hợp và tiến hành thanh tra, kiểm tra theo quy định. Cơ quan phối hợp có trách nhiệm cử cán bộ tham gia theo đề nghị của cơ quan quyết định thanh tra, kiểm tra;

Sau khi kết thúc các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện có trách nhiệm thông báo cho Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Công an tỉnh kết quả công tác thanh tra, kiểm tra và kết quả phối hợp để rút kinh nghiệm;

Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp kết quả thanh tra, kiểm tra đột xuất về bảo vệ môi trường khu công nghiệp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

đ) Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh và UBND cấp huyện thực hiện kiểm tra hành chính đột xuất theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều này; tổng hợp kết quả thực hiện công tác kiểm tra hành chính đột xuất báo cáo UBND tỉnh, Cục Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường thuộc Bộ Công an, đồng thời gửi Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Các cơ quan thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường của tỉnh có trách nhiệm tham gia cùng đoàn thanh tra, kiểm tra của Bộ Tài nguyên và Môi trường khi tiến hành thanh tra, kiểm tra khu công nghiệp của tỉnh.

Trường hợp kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các cơ quan địa phương trùng với đối tượng thanh tra, kiểm tra của Bộ Tài nguyên và Môi trường thì các cơ quan địa phương không tiến hành thanh tra, kiểm tra các đối tượng trùng, đồng thời được sử dụng kết quả thanh tra, kiểm tra của Bộ Tài nguyên và Môi trường chuyển đến để xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đầu mối giúp UBND tỉnh trong việc phối hợp thống nhất công tác thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh với Bộ Tài nguyên và Môi trường.

5. Công an tỉnh có trách nhiệm kịp thời báo cáo UBND tỉnh, trao đổi, thông tin đến Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, UBND cấp huyện liên quan biết để phối hợp khi Cục Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường thuộc Bộ Công an tiến hành kiểm tra hành chính đột xuất đối với các doanh nghiệp trong khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Quan trắc và báo cáo môi trường khu công nghiệp

1. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, giám sát các doanh nghiệp trong khu công nghiệp thực hiện chương trình quan trắc môi trường định kỳ cam kết tại báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường đã được phê duyệt, xác nhận.

2. Các doanh nghiệp trong khu công nghiệp có trách nhiệm thực hiện quan trắc môi trường định kỳ và báo cáo kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, UBND cấp huyện có khu công nghiệp. Việc quan trắc môi trường phải được thực hiện bởi tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc

môi trường có Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Nghị định số 27/2013/NĐ-CP ngày 29/3/2013 của Chính phủ quy định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường. Không chấp nhận kết quả quan trắc môi trường do các tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường không có Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường thực hiện.

3. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh định kỳ hàng năm tổng hợp thông tin liên quan để lập báo cáo quản lý môi trường đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, gửi đến Tổng cục Môi trường thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 48/2011/TT-BTNMT ngày 28/12/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2009/TT-BTNMT ngày 15/7/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định quản lý và bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp và cụm công nghiệp.

Điều 8. Giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp, kiến nghị về môi trường

1. Giải quyết các khiếu nại, tố cáo về môi trường

Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh có trách nhiệm tiếp nhận, kiến nghị và phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, UBND cấp huyện giải quyết khiếu nại, tố cáo về môi trường trong khu công nghiệp đối với trường hợp không thuộc thẩm quyền;

Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, UBND cấp huyện có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết theo thẩm quyền các khiếu nại, tố cáo về môi trường trong khu công nghiệp;

Việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo về môi trường trong khu công nghiệp được thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Giải quyết tranh chấp, kiến nghị về môi trường

a) Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh có trách nhiệm tiếp nhận và giải quyết tranh chấp, kiến nghị về môi trường trong khu công nghiệp;

b) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Công an tỉnh, UBND cấp huyện liên quan giải quyết các tranh chấp, kiến nghị về môi trường giữa các doanh nghiệp trong khu công nghiệp với bên ngoài;

c) Công an tỉnh, UBND cấp huyện phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh giải quyết các tranh chấp, kiến nghị về bảo vệ môi trường khu công nghiệp.

Điều 9. Ứng phó sự cố về môi trường

1. Khi xảy ra sự cố môi trường, các doanh nghiệp có trách nhiệm huy động khẩn cấp nhân lực, vật lực và phương tiện tại chỗ để ứng phó kịp thời, đồng thời báo ngay cho Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh để được hướng dẫn, hỗ trợ.

2. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn việc lập và thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố môi trường tại các khu công nghiệp; chỉ đạo khắc phục khi sự cố xảy ra. Đồng thời báo cáo ngay cho UBND tỉnh và đề nghị Công an tỉnh, UBND cấp huyện, cơ quan liên quan hỗ trợ ứng phó sự cố.

3. Công an tỉnh có trách nhiệm triển khai thực hiện các biện pháp ứng phó ngay khi nhận được thông tin về sự cố môi trường trong khu công nghiệp.

4. UBND cấp huyện có trách nhiệm huy động các lực lượng cần thiết tham gia hỗ trợ ứng phó sự cố môi trường xảy ra khi nhận được đề nghị của Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ ứng phó kịp thời đối với các sự cố môi trường xảy ra.

Điều 10. Chế độ báo cáo

Định kỳ hàng năm (trước ngày 25/11), Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Công an tỉnh, UBND cấp huyện báo cáo kết quả thực hiện Quy chế này về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp phản ánh kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lai Thanh Sơn